

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 06 – 9 – 2018

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Quang Vinh
2. Bà Nguyễn Thị Thu Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Trung Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Ngày 06 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 387/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2018 về việc “*Ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/8/2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị Minh H, sinh năm 1986, cư trú tại: tổ 1X, C, phường D, thành phố L, tỉnh Đ.
- *Bị đơn:* Anh Phan Văn T, sinh năm: 1991, cư trú tại: số 1X đường H, phường I, thành phố L, tỉnh Đ.

(Chị H có mặt tại phiên tòa, anh T có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn chị Hoàng Thị Minh H trình bày: chị và anh Phan Văn T được Ủy ban nhân dân phường I, thành phố L, tỉnh Đ cấp giấy chứng nhận kết hôn số 31 ngày 08 tháng 3 năm 2018. Hôn nhân tự nguyện, được gia đình 2 bên tổ chức lễ cưới. Tuy nhiên, sau khi kết hôn vợ chồng sống không hạnh phúc, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, anh chị

thường xuyên cãi vã, anh T nhiều lần đánh đập chị, vợ chồng không còn có sự tôn trọng nhau, mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng không còn có khả năng hàn gắn. Nay chị H xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh T nên xin được ly hôn để trả tự do cho nhau.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung, nợ chung: không có.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Phan Văn T có đơn trình bày vì bận công việc nên anh không thể trực tiếp đến Tòa án làm việc, do đó xin vắng mặt trong các buổi làm việc, buổi họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và xin xét xử vắng mặt.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay,

Chị H giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Giữa vợ chồng chị H và anh T xảy ra mâu thuẫn nên chị H xin ly hôn. Do vậy, xác định quan hệ tranh chấp là: “Ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Bị đơn anh T đang sinh sống tại phường I, thành phố L, tỉnh Đ, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự thì Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng có thẩm quyền giải quyết tranh chấp nói trên; Anh T có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn thấy rằng chị H và anh T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, anh chị sống không hạnh phúc, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã. Lẽ ra, phải tìm biện pháp để cải thiện quan hệ vợ chồng thì anh chị lại sống ly thân. Xét thấy, anh T và chị H không còn có sự quan tâm đến nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu có kéo dài thời gian, hôn nhân của anh T và chị H cũng chỉ tồn tại về mặt pháp lý mà

thôi, do đó căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình để giải quyết cho chị H và anh T ly hôn theo yêu cầu của chị H là có căn cứ.

[3] Về con chung: không có.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: không có.

[5] Về án phí: chị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hoàng Thị Minh H và anh Phan Văn T.

2. Về án phí: chị Hoàng Thị Minh H phải chịu tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đ được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ biên lai thu số AA/2016/0008167 ngày 12 tháng 06 năm 2018 của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt. Chị H đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đà Lạt;
- UBND Phường I, tp Đà Lạt;
- Các đương sự;
- Lưu AV - HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thanh Thủy